

THÀNH ỦY HÀ NỘI
ỦY BAN KIỂM TRA
*
Số 02 - HD/UBKTTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2014

HƯỚNG DẪN công tác kiểm tra, giám sát phục vụ Đại hội Đảng các cấp

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy khoá XV;
- Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Kế hoạch số 126-KH/TU, ngày 10/7/2014 của Thành ủy Hà Nội về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVI; Hướng dẫn số 10-HD/UBKTTW, ngày 04/9/2014 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát phục vụ Đại hội Đảng các cấp;

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI, như sau:

I- TĂNG CƯỜNG GIÁM SÁT CHỦ ĐỘNG NĂM TÌNH HÌNH, KỊP THỜI PHÁT HIỆN VÀ KIỂM TRA TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM, KẾT LUẬN VÀ XỬ LÝ NGHIÊM NHỮNG TRƯỜNG HỢP VI PHẠM

1- Tăng cường giám sát, chủ động nắm chắc tình hình tổ chức đảng và đảng viên

a- Cấp ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ Thành phố căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và quy chế hoạt động tăng cường giám sát, chủ động nắm chắc tình hình các tổ chức đảng trực thuộc, nhất là những nơi có biểu hiện nội bộ mất đoàn kết, có biểu hiện sai phạm; có vấn đề phức tạp mới滋生, vấn đề bức xúc mà đảng viên và nhân dân quan tâm. Đồng thời, nắm chắc tình hình đảng viên, tập trung vào cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý, trước hết là cán bộ chủ chốt, đảng viên được quy hoạch nguồn nhân sự tham gia cấp uỷ khoá tới và dự kiến là đại biểu dự đại hội Đảng cấp trên để làm cơ sở cho công tác kiểm tra phục vụ đại hội Đảng các cấp.

b- Phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp nhận, phân loại và xử lý kịp thời, đầy đủ, thận trọng các nguồn thông tin, báo cáo, phản ánh về tổ chức đảng, đảng viên; nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm, thì kịp thời xem xét, quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Nếu phát hiện đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm thì kịp thời báo cáo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

2- Kịp thời kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm

a- Đối với tổ chức đảng, tập trung kiểm tra những tổ chức đảng có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, vi phạm các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm, nhất là trong các lĩnh vực quản lý tài chính, dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, cổ phần hóa, định giá doanh nghiệp, đất đai, tài nguyên khoáng sản, mua sắm tài sản công, công tác tổ chức và cán bộ...; có dấu hiệu vi phạm trong giải quyết tố cáo, khiếu nại hoặc để tồn đọng đơn tố cáo, khiếu nại làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của công dân, đảng viên.

b- Đối với cán bộ, đảng viên, tập trung kiểm tra các trường hợp có dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, cấp uỷ viên, về thực hiện kê khai và minh bạch tài sản, thu nhập; tham nhũng, lãng phí; chủ nghĩa cá nhân, bè phái, cơ hội, thực dụng; vi phạm các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vi phạm quy định về những điều cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức không được làm.

c- Đối với những vụ việc thuộc thẩm quyền nhưng có nội dung phức tạp liên quan đến nhiều người, nhiều ngành, nhiều cấp, uỷ ban kiểm tra phải chủ động, kịp thời báo cáo ban thường vụ cấp uỷ cấp mình thành lập đoàn kiểm tra xem xét, kết luận, đồng thời báo cáo uỷ ban kiểm tra cấp trên.

d- Qua kiểm tra, phải xem xét, quyết định hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý kỷ luật các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Việc xem xét, xử lý phải kết thúc trước ngày khai mạc đại hội đảng bộ các cấp 25 ngày đối với cấp cơ sở, 30 ngày đối với cấp trên cơ sở trở lên.

II- GIẢI QUYẾT TỐ CÁO, KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG

1- Giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên

1.1- Nắm chắc tình hình tố cáo, kịp thời phân loại, xử lý tố cáo tổ chức đảng, đảng viên

a- Tăng cường việc tiếp đảng viên, công dân, tiếp nhận đơn tố cáo, phản ánh; kịp thời tổng hợp để nắm chắc số lượng đơn tố cáo tổ chức đảng, đảng viên.

b- Chủ động phân loại, rà soát để xác định rõ tố cáo không phải giải quyết; tố cáo, phản ánh không đúng cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết; đồng thời, căn cứ nội dung tố cáo, đối tượng bị tố cáo và quy định về phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Thành ủy, cấp uỷ cấp trên và cấp mình để xác định cụ thể, đầy đủ những tố cáo tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Trường hợp tố cáo tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền nhưng chưa xem xét, giải quyết được hoặc đang giải quyết nhưng không thể kết thúc

trước khi khai mạc đại hội do không đủ thời gian theo quy định thì kịp thời báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp mình để xin ý kiến chỉ đạo, đồng thời báo cáo uỷ ban kiểm tra cấp trên.

Trường hợp tố cáo nhận được trong vòng 25 ngày đối với cấp cơ sở và 30 ngày đối với cấp trên cơ sở trở lên tính từ ngày nhận tố cáo đến trước ngày khai mạc đại hội, theo quy định thì không tiến hành giải quyết, nhưng phải tổng hợp đầy đủ, báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp mình, uỷ ban kiểm tra cấp trên và chuyển hồ sơ cho uỷ ban kiểm tra và ban thường vụ cấp ủy khoá mới xem xét, giải quyết.

- Trường hợp tố cáo không thuộc phạm vi giải quyết của cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra, căn cứ vào đối tượng bị tố cáo, nội dung tố cáo, uỷ ban kiểm tra báo cáo cấp ủy chỉ đạo các cơ quan chức năng của Nhà nước giải quyết hoặc đề nghị uỷ ban kiểm tra cấp trên giải quyết theo thẩm quyền.

- Trường hợp tố cáo không thuộc chức năng, trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết của uỷ ban kiểm tra thì tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan chủ trì hoặc chỉ đạo giải quyết theo đúng Quyết định số 4312-QĐ/TU, ngày 10/4/2014 của Thành uỷ Hà Nội ban hành quy định về giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý và quy định của cấp uỷ cấp mình về giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Thành ủy và cấp uỷ cấp mình quản lý; giúp cấp uỷ giám sát, đôn đốc giải quyết, kết thúc trước khi khai mạc đại hội theo quy định.

- Trường hợp tố cáo có nhiều nội dung, liên quan đến trách nhiệm giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức thì uỷ ban kiểm tra chủ trì giải quyết. Khi giải quyết, uỷ ban kiểm tra phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để cử đảng viên tham gia đoàn giải quyết tố cáo. Trường hợp cần thiết, uỷ ban kiểm tra và các tổ chức đảng có liên quan có trách nhiệm báo cáo để ban thường vụ cấp uỷ cùng cấp giao cho một cơ quan chủ trì, có sự phối hợp của các cơ quan liên quan hoặc ban thường vụ cấp uỷ quyết định thành lập đoàn giải quyết tố cáo theo quy định về giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành uỷ và cấp uỷ cùng cấp quản lý.

- Trường hợp tố cáo chính danh không có cơ sở, điều kiện để giải quyết thì cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp phải thông báo cho người tố cáo biết lý do để chấm dứt việc tiếp tục tố cáo.

c- Tố cáo không giải quyết gồm: tố cáo giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ; tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định xem xét, kết luận, nay tố cáo lại nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất vụ việc; tố cáo có tên nhưng nội dung không cụ thể, không có căn cứ để thẩm tra, xác minh; đơn tố cáo không phải bản do người tố cáo trực tiếp ký tên; đơn tố cáo có từ hai người trở lên cùng ký tên; đơn tố cáo của người không có năng lực hành vi dân sự.

1.2-Tập trung giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền

a- Tập trung lực lượng, phối hợp chặt chẽ giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan, tổ chức có liên quan để giải quyết tố cáo; trước hết là những tố cáo tổ chức đảng, đảng viên liên quan trực tiếp đến công tác tổ chức đại hội đảng và những tố cáo đảng viên liên quan đến nhân sự cấp uỷ khoá mới và đại biểu đại hội đảng các cấp.

b- Qua giải quyết tố cáo, phải kết luận rõ đúng, sai, khuyết điểm hoặc vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên bị tố cáo; xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp có vi phạm và phải kết thúc trước ngày khai mạc đại hội.

2- Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng

Cấp uỷ, ủy ban kiểm tra của cấp uỷ triệu tập đại hội chỉ xem xét đơn khiếu nại kỷ luật đảng liên quan đến nhân sự cấp uỷ khoá mới, đại biểu dự đại hội đảng các cấp nếu đơn khiếu nại đó gửi đến cấp uỷ, ủy ban kiểm tra trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày đối với cấp cơ sở, 30 ngày đối với cấp trên cơ sở trở lên; nếu đơn khiếu nại kỷ luật đảng gửi đến cấp uỷ, ủy ban kiểm tra sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp uỷ, ủy ban kiểm tra cấp uỷ khoá mới xem xét giải quyết.

III- THAM GIA NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ PHỤC VỤ CÔNG TÁC NHÂN SỰ ĐẠI HỘI

1- Yêu cầu về tham gia nhận xét, đánh giá

a- Ý kiến tham gia nhận xét, đánh giá cán bộ phải khách quan, đầy đủ, chính xác, được tập thể thường trực uỷ ban hoặc tập thể ủy ban kiểm tra thảo luận, thống nhất bằng văn bản.

b- Thực hiện đúng, đầy đủ quy trình nhận xét, đánh giá cán bộ, đúng thời gian theo quy định.

2- Căn cứ chủ yếu để tham gia nhận xét, đánh giá cán bộ

a- Tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định trong Nghị quyết Trung ương 3 khoá VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và tiêu chuẩn chức danh cán bộ và tiêu chuẩn cấp uỷ viên quy định trong Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI.

b- Kết quả kiểm tra, giám sát, kết quả kiểm điểm, xếp loại hàng năm gắn với kiểm điểm theo Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) về xây dựng Đảng và kiểm điểm cuối nhiệm kỳ của cán bộ.

c- Ý kiến xác nhận, góp ý, nhận xét bằng văn bản của tổ chức đảng có thẩm quyền cấp dưới.

3- Cán bộ được nhận xét, đánh giá

Việc xác định cán bộ để tham gia nhận xét, đánh giá căn cứ vào phân cấp quản lý cán bộ, quy chế làm việc của uỷ ban kiểm tra và yêu cầu của cấp uỷ,

ban thường vụ cấp ủy; tập trung tham gia nhận xét, đánh giá cán bộ, đảng viên thuộc cấp ủy quản lý, cán bộ chủ chốt, cán bộ trong quy hoạch cấp ủy khoá mới những nhân tố mới có đủ đức, tài, có triển vọng về lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số và cán bộ dự kiến đại biểu đại hội đảng các cấp.

4- Nội dung nhận xét, đánh giá cán bộ

Tập trung nhận xét, đánh giá về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống phong cách làm việc, năng lực lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện; về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đi sâu đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, kết quả khắc phục khuyết điểm (nếu có) theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI về xây dựng Đảng, quy định về những điều cán bộ, công chức, đảng viên không được làm; việc thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập; uy tín trong cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt yêu cầu của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy về đánh giá những nội dung khác đối với từng đối tượng.

5- Phương pháp tham gia nhận xét, đánh giá cán bộ

a- Tập thể thường trực uỷ ban hoặc tập thể uỷ ban kiểm tra các cấp chủ động tiến hành thảo luận tập thể hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của từng thành viên về nội dung nhận xét, đánh giá cụ thể đối với từng cán bộ.

b- Tham gia ý kiến bằng văn bản với ban tổ chức cấp uỷ hoặc báo cáo thường trực cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ theo đúng nguyên tắc, quy trình, thời gian quy định.

c- Phối hợp với ban tổ chức cấp uỷ hoàn chỉnh hồ sơ nhân sự được ban thường vụ dự kiến giới thiệu tham gia cấp uỷ khoá mới (kể cả trong và ngoài cấp uỷ đương nhiệm) theo chức năng, nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra.

IV- PHỤC VỤ CÔNG TÁC THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

Để giúp ban thẩm tra tư cách đại biểu tiến hành thẩm tra tư cách đại biểu theo quy định, trong quá trình chuẩn bị đại hội, uỷ ban kiểm tra phải chủ động phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ cùng cấp thực hiện các nội dung sau:

1- Chủ động phát hiện và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trước đại hội

a- Căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu dự đại hội, ủy ban kiểm tra nắm danh sách đại biểu dự đại hội cấp mình, chủ động phát hiện các trường hợp có dấu hiệu vi phạm về tư cách đại biểu hoặc vi phạm về thực hiện nguyên tắc, thủ tục bầu cử để kịp thời thẩm tra, xem xét, kết luận.

b- Trường hợp phát hiện tổ chức đảng có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, bè phái, cục bộ phải củng cố, kiện toàn; đảng viên không đủ tư cách đại biểu đại hội, không đủ tiêu chuẩn cấp uỷ viên theo quy định, uỷ ban kiểm tra khẩn trương phối hợp chặt

chẽ với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy có liên quan để đề xuất với cấp ủy xem xét, quyết định việc chỉ đạo tiến hành cùng cố, kiện toàn tổ chức đảng và điều chỉnh việc bố trí, sử dụng cán bộ, trước khi tiến hành đại hội.

c- Uỷ ban kiểm tra phối hợp với ban tổ chức cấp ủy cùng cấp tiến hành thẩm tra, xác minh; tham mưu, giúp cấp ủy cùng cấp nhận xét, xác nhận về đảng viên ứng cử vào cấp uỷ khoá mới hoặc nhận xét, đánh giá đảng viên được đề cử để bầu vào cấp uỷ nhưng không phải là đại biểu dự đại hội.

2- Tổng hợp, báo cáo cấp uỷ triệu tập đại hội quyết định những trường hợp vi phạm tư cách đại biểu, không triệu tập đến đại hội

a- Đại biểu dự đại hội bị kỷ luật trong vòng 1 năm, tính từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực.

b- Đại biểu bị tố cáo đã giải quyết, kết luận có vi phạm và đại biểu bị tố cáo nhưng chưa giải quyết theo quy định tại Ý b, Tiết 1.1, Điểm 1, Mục II của Hướng dẫn này.

3- Đối với những đảng viên liên quan đến nhân sự đại hội mà vi phạm pháp luật

Uỷ ban kiểm tra các cấp chủ động tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo các tổ chức đảng có liên quan thực hiện nghiêm chỉnh quy định về đình chỉ sinh hoạt đảng của đảng viên, đình chỉ sinh hoạt cấp ủy của cấp ủy viên, đình chỉ hoạt động của tổ chức đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng.

Phối hợp tham mưu, giúp cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ trong công tác nhân sự theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí: "Những đảng viên có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, uy tín giảm sút, dù có quan chức năng chưa kết luận được, cấp ủy vẫn phải xem xét cân nhắc, bố trí công việc khác phù hợp".

4- Trong quá trình chuẩn bị đại hội, phát hiện có vấn đề mới phát sinh về đại biểu dự đại hội, uỷ ban kiểm tra tham mưu cho cấp uỷ cấp triệu tập đại hội xem xét

a- Những trường hợp không triệu tập đến dự đại hội:

- Đảng viên ở đại hội đảng viên, cấp ủy viên và đại biểu ở đại hội đại biểu sau khi được bầu bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chi sinh hoạt cấp uỷ, bị khởi tố, truy tố, tạm giam.

- Đại biểu đã được bầu nhưng có vi phạm, bị xử lý kỷ luật về Đảng, chính quyền, đoàn thể từ hình thức kỷ luật khiển trách trở lên.

- Đại biểu được bầu nhưng việc bầu cử không đúng nguyên tắc, thủ tục bầu cử.
- Cấp ủy viên cấp triệu tập đại hội đại biểu đã có thông báo hoặc quyết

định bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc nghỉ hưu, chuyển công tác ra ngoài đảng bộ, nếu thời điểm nghỉ hưu, thời điểm chuyển công tác trước ngày khai mạc đại hội.

b- Những trường hợp đã triệu tập đến đại hội nhưng phải trình đại hội xem xét, quyết định tư cách đại biểu theo quy định.

c- Trường hợp cần phải cho đại biểu rút thì cấp ủy phân công cán bộ đại diện cấp ủy gấp, gợi ý để đại biểu làm đơn xin rút khỏi danh sách đại biểu. Nếu đại biểu không tự giác xin rút thì lập danh sách để ban tham tra tư cách đại biểu trình đại hội xem xét, quyết định, gồm:

- Đại biểu bị đình chỉ một trong các chức vụ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đại biểu đang trong thời gian chấp hành kỷ luật về Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tính từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực đến ngày khai mạc đại hội chưa quá 1 năm.

- Đại biểu vi phạm kỷ luật đã được tổ chức đảng có thẩm quyền kết luận có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật nhưng chưa có quyết định kỷ luật.

V- THAM MUU, GIÚP CẤP ỦY CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỦA ĐẢNG BỘ CẤP DƯỚI; DỰ ĐẠI HỘI ĐIỂM Ở CÁC CẤP

Ủy ban kiểm tra các cấp chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy tham mưu, giúp cấp ủy cùng cấp:

1- Xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội của đảng bộ cấp dưới, tổng hợp kết quả, báo cáo ủy ban kiểm tra cấp trên.

2- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ cấp dưới; tổ chức đại hội điểm ở các cấp để rút kinh nghiệm; tập trung chỉ đạo các đảng bộ có vấn đề khó khăn, các đảng bộ cơ sở thí điểm trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư.

VI- MỘT SỐ NỘI DUNG TẬP TRUNG THỰC HIỆN SAU ĐẠI HỘI

1- Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày bế mạc đại hội, nếu có đơn khiếu nại về bầu cử, ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp trên trực tiếp có trách nhiệm xác minh, kiểm tra lại và báo cáo cấp ủy cùng cấp xem xét, quyết định.

2- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo quy định

a- Tổng hợp đầy đủ, đề nghị cấp ủy xem xét, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình tiến hành đại hội và những vấn đề liên quan đến kết quả bầu cử.

b- Đề nghị cấp ủy cấp trên xem xét, chuẩn y các thành viên ủy ban kiểm tra của cấp ủy khoá mới.

c- Báo cáo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên về danh sách đoàn đại biểu

dự đại hội cấp trên. (Có các mẫu biểu báo cáo kèm)

3- Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy để tham mưu, giúp cấp ủy khóa mới

a- Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội.

b- Xây dựng và ban hành quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra

c- Phân công công tác cho cấp ủy viên và xây dựng chương trình hành động, kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ.

4- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên ủy ban kiểm tra và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của ủy ban kiểm tra.

VII- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Ủy ban kiểm tra các cấp có trách nhiệm tham mưu, giúp cấp ủy tổ chức, quán triệt và triển khai thực hiện Hướng dẫn này trong đảng bộ; tổ chức tuyên truyền kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ cấp mình trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

2- Trong quá trình tiến hành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI, ủy ban kiểm tra các cấp theo chức năng và nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cùng cấp hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi thực hiện, tổng hợp báo cáo kịp thời cấp ủy cùng cấp và ủy ban kiểm tra cấp trên. Ủy ban kiểm tra các quận, huyện, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc Thành ủy gửi báo cáo về Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành uỷ và Uỷ ban Kiểm tra Trung ương.

3- Quá trình thực hiện Hướng dẫn, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp uỷ, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp phản ánh kịp thời để Uỷ ban Kiểm tra Thành ủy hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBKTTW (để báo cáo);
- Các quận, huyện, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc Thành uỷ;
- UBKT các quận, huyện, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc Thành uỷ;
- Các đ/c uỷ viên UBKT Thành uỷ;
- Các phòng NV, VP CQ UBKTTU;
- Lưu VP. ✓

T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM



Trần Trọng Dực